

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO NGÀNH KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
I		Khối kiến thức chung	33	
1	PHI1004	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 1	2	Theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18/9/20200 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo.
2	PHI1005	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin 2	3	Theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18/9/20200 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo.
3	POL1001	Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	Theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18/9/20200 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo.
4	HIS1002	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	3	Theo Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18/9/20200 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo.
5	INT1003	Tin học cơ sở 1	2	Theo chương trình của Đại học Quốc Gia Hà Nội
6	INT1005	Tin học cơ sở 3	2	Theo chương trình của Đại học Quốc Gia Hà Nội
7	FLF1105	Tiếng Anh A1	4	Theo Quyết định số 1114/QĐ-ĐT, ngày 15/4/2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội.
8	FLF1106	Tiếng Anh A2	5	Theo Quyết định số 1115/QĐ-ĐT, ngày 15/4/2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội
9	FLF1107	Tiếng Anh B1	5	Theo Quyết định số 1116/QĐ-ĐT, ngày 15/4/2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội
10	FLF1108	Tiếng Anh B2	5	Theo Quyết định số 1116/QĐ-ĐT, ngày 15/4/2011 của Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội
		Giáo dục thể chất	4	Theo Quyết định số 3244/2002/GD-ĐT, ngày 29/9/2009 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo
		Giáo dục quốc phòng-an ninh	7	Theo Quyết định số 81/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 24/12/2007 của Bộ trưởng Bộ giáo

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				dục và đào tạo và do Trung tâm giáo dục quốc phòng, ĐHQGHN quy định.
		Kỹ năng mềm	3	Theo quy định của Đại học Quốc gia Hà Nội
II		Khối kiến thức chung theo lĩnh vực	6	
<i>II.1</i>		<i>Các môn học bắt buộc</i>	6	
11	HIS1056	Cơ sở văn hóa Việt Nam	3	Theo quy định của Trường ĐH KHXH&NV, ĐHQGHN
12	GEO1050	Khoa học trái đất và sự sống	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Vi Dân, Nguyễn Cao Huân, Trương Quang Hải, <i>Cơ sở Địa lý tự nhiên</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. - Lưu Đức Hải, Trần Nghi, <i>Giáo trình Khoa học Trái đất</i>, NXB Giáo dục, 2009. - Nguyễn Như Hiền, <i>Sinh học đại cương</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Đào Đình Bắc, <i>Địa mạo đại cương</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004. - Phạm Văn Huân, <i>Cơ sở Hải dương học</i>, NXB KH&KT Hà Nội, 1991. - Nguyễn Thị Phương Loan, <i>Giáo trình Tài nguyên nước</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005 - Vũ Văn Phái, <i>Cơ sở địa lý tự nhiên biển và đại dương</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007. - Tạ Hòa Phương, <i>Trái đất và sự sống</i>, NXB KH&KT Hà Nội, 1983. - Tạ Hòa Phương, <i>Những điều kỳ diệu về Trái đất và sự sống</i>, NXB Giáo dục, 2006. - Lê Bá Thảo (cb), <i>Cơ sở địa lý tự nhiên, tập 1, 2, 3</i>, NXB Giáo Dục, 1987. - Tổng Duy Thanh (cb), <i>Giáo trình địa chất cơ sở</i>. NXB Đại học Quốc gia Hà

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				Nội, 2003. - Phạm Quang Tuấn, <i>Cơ sở thổ nhưỡng và địa lý thổ nhưỡng</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007. - Nguyễn Văn Tuấn, Nguyễn Thị Phương Loan, Nguyễn Thị Nga và Nguyễn Thanh Sơn, <i>Thủy văn đại cương, tập 1, 2</i>, NXB KH&KT Hà Nội, 1991.
II.2		<i>Các môn học tự chọn</i>		
III		Khối kiến thức chung của khối ngành	27	
III.1		<i>Các môn học bắt buộc</i>	27	
13	MAT1090	Đại số tuyến tính	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh, <i>Toán học cao cấp, Tập 1- Đại số và Hình học giải tích</i>, NXB Giáo dục, 2001. - Nguyễn Thủy Thanh, <i>Toán cao cấp, Tập 1- Đại số tuyến tính và Hình học giải tích</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. - Jim Hefferon, <i>Linear Algebra</i>, http://joshua.smcvt.edu/linearalgebra 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trần Trọng Huệ, <i>Đại số tuyến tính và hình học giải tích</i>, NXB Giáo dục, 2009.
14	MAT1091	Giải tích 1	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh, <i>Toán học cao cấp, Tập 2, Phép tính giải tích một biến số</i>, NXB Giáo dục, 2001. - Nguyễn Thủy Thanh, <i>Toán cao cấp, Tập (2-3)- Phép tính vi phân các hàm- Phép tính tích phân, Lý thuyết chuỗi, Phương trình vi phân</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. - James Stewart, <i>Calculus: Early Transcendentals</i>, Publisher Brooks Cole, 6th

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				edition, June, 2007. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trần Đức Long, Nguyễn Đình Sang, Hoàng Quốc Toàn, <i>Giáo trình giải tích, Tập 1,2,3</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
15	MAT1092	Giải tích 2	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Đình Trí, Tạ Văn Đĩnh, Nguyễn Hồ Quỳnh, <i>Toán học cao cấp, Tập 3- Phép tính giải tích nhiều biến số</i>, NXB Giáo dục, 2008. - Nguyễn Thủy Thanh, <i>Toán cao cấp, Tập (2-3)- Phép tính vi phân các hàm- Phép tính tích phân, Lý thuyết chuỗi, Phương trình vi phân</i>. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. - James Stewart, <i>Calculus:Early Transcendentals</i>, Publisher Brooks Cole, 6th edition, June, 2007 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trần Đức Long, Nguyễn Đình Sang, Hoàng Quốc Toàn, <i>Giáo trình giải tích, Tập 1,2,3</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001.
16	MAT1101	Xác suất thống kê	3	1. Tài liệu bắt buộc - Đặng Hùng Thắng, <i>Mở đầu về lý thuyết xác suất và các ứng dụng</i>, NXB Giáo dục, 2009. - Đặng Hùng Thắng, <i>Thống kê và ứng dụng</i>, NXB Giáo dục, 2008. - Đặng Hùng Thắng, <i>Bài tập xác suất</i>, NXB Giáo dục, 2009. - Đặng Hùng Thắng, <i>Bài tập thống kê</i>, Nhà Xuất bản Giáo dục, 2008. - Đào Hữu Hồ, <i>Xác suất thống kê</i>, NXB Đại học Quốc gia, Hà Nội, 2008. 2. Tài liệu tham khảo thêm

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Đào Hữu Hồ, <i>Hướng dẫn giải các bài toán xác suất thống kê</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004. - Nguyễn Văn Hộ, <i>Xác suất Thống kê</i>, NXB Giáo dục, 2005. - Đinh Văn Gắng, <i>Xác suất Thống kê</i>, NXB Giáo dục, 2005. - Tô Văn Ban, <i>Xác suất Thống kê</i>, NXB Giáo dục, 2010. - S.P. Gordon, <i>Contemporary Statistics</i>, McGraw-Hill, Inc, 1996 - T.T. Soong, <i>Fundamentals of Probability and Statistics for engineers</i>, John Wiley, 2004.
17	PHY1100	Cơ -Nhiệt	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Viết Kính, Bạch Thành Công, Phan Văn Thích, <i>Vật lý học đại cương Tập 1</i>, NXB ĐHQGHN, 2005. - Nguyễn Huy Sinh, <i>Giáo trình Vật lý Cơ-Nhiệt đại cương Tập 1 và Tập 2</i>, NXB Giáo dục Việt nam, 2010. - D. Haliday, R. Resnick and J. Walker, <i>Cơ sở vật lý Tập 1, 2, 3</i>; Ngô Quốc Quýnh, Đào Kim Ngọc, Phan Văn Thích, Nguyễn Viết Kính dịch, NXB Giáo dục, 2001. - Lương Duyên Bình (Chủ biên), <i>Vật lý đại cương Tập 1 Cơ –Nhiệt</i>, NXB Giáo dục, 2007 2. Tài liệu tham khảo thêm - R.A.Serway and J.Jewet, <i>Physics for scientists and engineers</i>, Thomson Books/Cole, 6th edition, 2004. - Đàm Trung Đôn và Nguyễn Viết Kính, <i>Vật lý phân tử và Nhiệt học</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1995. - Nguyễn Huy Sinh, <i>Giáo trình Nhiệt học</i>, NXB Giáo dục, 2009.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Nguyễn Văn Ân, Nguyễn Thị Bảo Ngọc, Phạm Viết Trinh, <i>Bài tập vật lý đại cương Tập 1</i>, NXB Giáo dục, 1993. - Nguyễn Ngọc Long (chủ biên), <i>Vật lý học đại cương Tập 1</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005.
18	PHY1103	Điện- Quang	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Thế Bình, <i>Quang học</i>, Nhà XN ĐHQG Hà nội, 2007. 2. Tài liệu tham khảo thêm - David Halliday, <i>Cơ sở Vật lý, Tập 6</i>, NXB Giáo dục, 1998. - Ngô Quốc Quýnh, <i>Quang học</i>, NXB Đại học và Trung học chuyên nghiệp, 1972. - Lê Thanh Hoạch, <i>Quang học</i>, NXB Đại học KHTN, 1980 - Eugent Hecht, <i>Optics</i>, 4th edition, (World student series edition), Adelphi University Addison Wesley, 2002. - Joses-Philippe Perez, <i>Optique</i>, 7th edition, Dunod ,Paris, 2004 - B.E.A.Saleh, M.C. Teich, <i>Fundamentals of Photonics</i>, Wiley Series in pure and applied Optics, New York, 1991
19	CHE1080	Hóa học đại cương	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Văn Nhiêu, <i>Hóa đại cương (Phần cấu tạo chất)</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2003. - Lâm Ngọc Thiềm, Bùi Duy Cam, <i>Hóa Đại Cương</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007. - Vũ Đăng Độ, Trịnh Ngọc Châu, Nguyễn Văn Nội, <i>Bài tập cơ sở lý thuyết các quá trình hóa học</i>, NXB Giáo dục, tái bản lần thứ 4, Hà Nội, 2010.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
20	CHE1081	Hóa học hữu cơ	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Đình Thành, <i>Cơ sở Hoá học hữu cơ</i>, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trần Quốc Sơn, Đặng Văn Liễu, <i>Cơ sở hoá học hữu cơ, Tập 1, 2, 3</i>, NXB Giáo dục, 2001.
21	CHE1057	Hóa học phân tích	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Văn Ri, <i>Hoá học phân tích-dành cho sinh viên không thuộc chuyên ngành Hóa</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội. - Trần Tứ Hiếu, <i>Hóa học phân tích</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002. 2. Tài liệu tham khảo thêm - David Harvey, <i>Modern Analytical Chemistry</i>, McGraw-Hill, 2000 - Daniel C. Harris, <i>Quantitative Chemical Analysis</i>, W. H. Freeman and Coompany, Seventh Edition, 2007 - Gary D. Christian, <i>Fundamentals of Analytical Chemistry</i>, John Wiley & Sons, Ins, Sixth Edition, 2004.
III.2		<i>Các môn học tự chọn</i>		
IV		Khối kiến thức chung của nhóm ngành	15	
IV.1		<i>Các môn học bắt buộc</i>	12	
22	EVS2300	Sinh học đại cương	3	1. Tài liệu bắt buộc - Scott Freeman, <i>Biologycal Science</i>, Benjamin Cummings, 2011. - Nguyễn Như Hiền, <i>Sinh học đại cương</i> (dùng cho sinh viên các Khoa không

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				thuộc chuyên ngành Sinh học), NXB ĐHQG Hà nội, 2005. - Phillips W.D & Chilton T.J <i>Sinh học tập 1 (tái bản lần thứ 9), tập 2 (tái bản lần thứ 7)</i> NXBGD, 2007 (Bản dịch của nhiều tác giả do Nguyễn Mộng Hùng Hiệu đính) 2. Tài liệu tham khảo thêm - Campbell. N.A., Reece J.B. <i>Sinh học</i>. NXBGD, 2009 (Bản dịch của nhiều tác giả). - Vũ Trung Tạng, <i>Cơ sở Sinh thái học</i>, NXBGD, 2003
23	EVS2301	Tài nguyên thiên nhiên	3	1. Tài liệu bắt buộc - Hoàng Xuân Cơ, Mai Trọng Thông, <i>Tài nguyên khí hậu</i>, Nxb. ĐHQGHN. 2002. - Nguyễn Xuân Cự, Đỗ Đình Sâm, <i>Tài nguyên rừng</i>. Nxb. ĐHQGHN, 2003. - Nguyễn Thị Phương Loan, <i>Giáo trình tài nguyên nước</i>. Nxb. ĐHQGHN. 2006. - Lưu Đức Hải, Chu Văn Ngợi, <i>Tài nguyên khoáng sản</i>. Nxb. ĐHQGHN, 2002. - Nguyễn Chu Hồi, <i>Tài nguyên và môi trường biển</i>, Nxb. ĐHQGHN, 2004. - Hội Khoa học đất Việt Nam, <i>Đất Việt Nam</i>, Nxb Nông nghiệp, 2000. - Trần Kông Tấu, <i>Tài Nguyên đất</i>, Nxb. ĐHQGHN, 2004. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Phan Nguyên Hồng (chủ biên), <i>Sinh thái rừng ngập mặn</i>, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội, 2004. - Nguyễn Thanh Sơn, <i>Đánh giá tài nguyên nước Việt Nam</i>, Nxb. Giáo dục. Hà Nội, 2005. - Trần Công Minh, <i>Khí tượng và khí hậu đại cương</i>, Nxb. ĐHQGHN, 2006. - <i>Tuyển tập nghiên cứu tài nguyên môi trường biển</i>.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, <i>Cẩm nang lâm nghiệp</i>, Nxb Nông nghiệp, 2006. - FAO, <i>World reference base for soil resources 2006</i>. - FAO, <i>Global Forest Resources Assessment 2010</i>. - Hệ thống văn bản pháp quy: <i>Luật tài nguyên nước</i>, 2001 <i>Luật đất đai</i>, 2003. Sửa đổi 2009 <i>Luật bảo vệ và phát triển rừng</i>, 2004 <i>Luật tài nguyên khoáng sản</i>, 2005 <i>Luật sử dụng tiết kiệm hiệu quả tài nguyên năng lượng</i>, 2010 <i>Luật thuế tài nguyên</i>, 2010
24	EVS2302	Khoa học môi trường đại cương	3	1. Tài liệu bắt buộc - Lê Văn Khoa và nnk, <i>Khoa học môi trường</i>, NXB. Giáo dục, 2002 - Lưu Đức Hải, <i>Cơ sở khoa học môi trường</i>, NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Bernard J. Nebel & Richard T.. Wright, <i>Environmental science</i>, fifth edition Prentice Hall, Upper saddle river, New Jersey, 2005. - Nguyễn Xuân Cự, Nguyễn Phương Loan, <i>Con người và môi trường</i>, NXB. Giáo dục, 2009.
25	EVS2304	Cơ sở môi trường đất, nước, không khí	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Ngọc Hồ, Trịnh Thị Thanh, Đồng Kim Loan, Phạm Thị Việt Anh, <i>Cơ</i>

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				<i>sở môi trường không khí và nước</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - Lê Văn Khoa và ctg, <i>Đất và môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2000. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Stanley E. Manahan. <i>Fundamentals of Environmental Chemistry. Vols. 1 & 2.</i>, (Chelsea, MI: Lewis Publishers, 1993). - Gatya Kelly, Rebecca Lines – Kelly, <i>Soil Sense.</i>, Australia, 1995.
IV.2		<i>Các môn học tự chọn</i>	3/9	
26	EVS2305	Biến đổi khí hậu	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Đức Ngữ, <i>Biến đổi khí hậu Việt Nam</i>, NXB. KH&KT, 2008. - Lưu Đức Hải, <i>Biến đổi khí hậu Trái đất và giải pháp phát triển bền vững Việt Nam</i>, NXB. Lao động, 2009.
27	EVS2306	Địa chất môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Đình Hòe, Nguyễn Thế Thôn, <i>Địa chất môi trường</i>, NXB. ĐHQGHN; 2008. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Nguyễn Cẩn, Nguyễn Đình Hòe, <i>Tai biến môi trường</i>, NXB ĐHQGHN, 2006. - Mai Trọng Nhuận, <i>Địa hóa môi trường</i>, NXB. ĐHQGHN, 2006.
28	EVS2307	Sinh thái môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Lê Huy Bá & Lâm Minh Triết, <i>Sinh thái môi trường học cơ bản</i>, NXB ĐHQG Tp. HCM; Xuất bản lần 8, 2000 - Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Kiều Băng Tâm, <i>Sinh thái học</i> (dành cho sinh viên Khoa Môi Trường)- Giáo trình sẽ xuất bản.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				2. Tài liệu tham khảo thêm - Freedman B.,. <i>Environmental Ecology, the impacts of pollution and other stress on ecosystem structure and function</i>, Academic press, Inc. San Diego, 1989 - Vũ Trung Tạng, <i>Cơ sở sinh thái học</i>, NXB GD, 2000
V		Khối kiến thức ngành và bổ trợ	51	
V.1		<i>Các môn học bắt buộc</i>	33	
29	EVS3240	Vi sinh môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Trần Cẩm Vân, <i>Vi sinh môi trường</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002. - Nguyễn Lân Dũng, Nguyễn Đình Quyến, Phạm Văn Ty, <i>Vi sinh vật học</i>, NXB Giáo dục, 2002. 2. Tài liệu tham khảo thêm - John F. T. Spencer , Alicia L. Ragout de Spencer, <i>Environmental Microbiology: Methods and Protocols</i>, Humana press, 2004. - Terry Gentry, <i>Environmental Microbiology</i>, Academy Press; 2nd edition edition 2008.
30	EVS3241	Hóa môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Đặng Kim Chi, <i>Hóa học Môi trường</i>, NXB Khoa học và Kỹ thuật, 2003. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Baird, C., Cann, M. <i>Environmental Chemistry, 4th Edition</i>, W. H. Freeman Publisher, 2008. - Manahan, S. <i>Environmental Chemistry, 9th Edition</i>, CRC Press, 2009.
31	EVS3242	Các phương pháp phân tích môi	3	1. Tài liệu bắt buộc

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
		trường		- Lê Đức (chủ biên), <i>Các phương pháp phân tích môi trường</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004. - Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Cự, Bùi Thị Ngọc Dung, Lê Đức, Trần Khắc Hiệp, Cái Văn Tranh, <i>Phương pháp phân tích đất, nước, phân bón và cây trồng</i> (Phần chung và phần Phương pháp phân tích đất, nước). NXB Giáo dục, 2000. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Reeve, R.N. , John Wiley and Sons, <i>Introduction to Environmental Analysis</i>,. 2002. - Pradyot, P. <i>Handbook Enviromental Analysis</i>. Lewis Puublishers, 1997.
32	EVS3243	Công nghệ môi trường đại cương	3	1. Tài liệu bắt buộc - Trần Yên, Trịnh Thị Thanh, Đồng Kim Loan, <i>Giáo trình công nghệ môi trường</i>, NXB ĐHQGHN, 2004. - Bill T.Ray, <i>Environmental Engineering</i>, PWS Publishing Company, Boston, MA (1995). 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trần Văn Nhân, Ngô Thị Nga, <i>Giáo trình Công nghệ xử lý nước thải</i>, NXB Khoa học- Kỹ thuật, Hà Nội, 1999. - Gilbert M. Masters, <i>Introduction to Environmental Engineering and Science</i>, Prentice Hall Inc., - Englewood Cliffs, New Jersey, (1991). - Metcalf & Eddy, <i>Wastewater Engineering</i>, Mc. Graw-Hill Inc., (1991) - Hoàng Huệ, <i>Xử lý nước thải</i>, Nxb. Xây dựng, Hà Nội, 1996.
33	EVS3244	Quản lý môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Lưu Đức Hải, Vũ Quyết Thắng, Nguyễn Thị Hoàng Liên, Phạm Thị Việt Anh,

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				<i>Cẩm nang quản lý môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2006. - Lưu Đức Hải, Nguyễn Ngọc Sinh, <i>Quản lý môi trường cho sự phát triển bền vững</i>, NXB ĐHQGHN, 2000, 2001. - B. Nath, L. Hens, P. Compton and Devuyst, <i>Environmental Management in Practice</i>, Publisher Routledge, Vol. 1, 2, 3, 1998. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Phạm Ngọc Đăng, <i>Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp</i>, NXB Xây dựng, 2000. - Nguyễn Đức Khiển, <i>Quản lý môi trường</i>, NXB Xây dựng, 2002. - Manfred Schreiner, <i>Quản lý môi trường – con đường kinh tế dẫn đến nền kinh tế sinh thái</i>. NXB KHK, 2002.
34	EVS3245	Nhập môn toán ứng dụng trong môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Ngọc Hồ, <i>Tập bài giảng Toán ứng dụng trong môi trường</i>, Trường ĐHKHTN (chương 1- 4), 2006. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Kazakevit, <i>Cơ sở lý thuyết hàm ngẫu nhiên ứng dụng trong Khí tượng Thủy văn</i>, (Phan Văn Tân, Phạm Văn Huân, Nguyễn Thanh Sơn - Bản dịch từ tiếng Nga), (chương 3), 2005. - Jenold L. Schonoor, <i>Environmental Modelling, Fate and Transport of Pollutant in Water, Air and Soil</i>, New York (chương 4), 1990.
35	EVS3246	Vật lý môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - M.Dzelalija, <i>Environmental Physics</i>, University of Molise, University of Split, Valahia University of Targoviste, 2004. 2. Tài liệu tham khảo thêm

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Đặng Huy Uyên, <i>Môi trường nhiễm xạ và kỹ thuật hạt nhân trong nghiên cứu môi trường</i>, NXB ĐHQGHN, 2005. - Nigel Mason and Peter Hughes, <i>Introduction to Environmental Physics, Planet Earth, Life and Climate</i>, Ed. Taylor & Francis Group, N.Y. 2002. - Egbert Boeker and Rienk van Grondelle, <i>Environmental Physics</i>, Ed. John Wiley & Sons, N.Y. 1996.
36	EVS3247	Đánh giá môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Hoàng Xuân Cơ, Phạm Ngọc Hồ, <i>Giáo trình Đánh giá tác động môi trường</i>, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009. - Peter wathern, <i>Environmental Impact Assessment, Theory and Praticce</i>. Edited by, 1995 2. Tài liệu tham khảo thêm - Lê Trình, <i>Đánh giá tác động môi trường - Phương pháp và ứng dụng</i>, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2000. - Alan Gilpin, <i>Environmental Impact Asseessment</i>, cutting edge for the twenty first centery, Cambridge University Press, 1995. - Asian Development Bank, <i>Economic Evaluation of Environmental Impacts, A Workbook</i>, 1996 - Christopher Wood, <i>Environmental Impact Asseessment, A Comparative Review</i>. Longman Scientific & Technical, 1995. - Johson A Dixon, Louise Fallon Scura, Richard A Carpenter, Paul B Sherman, <i>Economic Analysis of Environmental Impacts</i>, Published in Association with the Asian Development Bank And World Bank, 1996.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
37	EVS3248	Kinh tế môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Hoàng Xuân Cơ, <i>Giáo trình Kinh tế môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2010. - Barry C. Field, <i>Environmental economics</i>, The Mc. Graw - Hill companies, Inc, 1997. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Đặng Như Toàn và nnk, <i>Kinh tế Môi trường</i>, Nhà xuất bản Giáo dục Hà Nội, 1966. - <i>Kinh tế học vi mô</i>, Viện Đại học mở Hà Nội, 1994. - <i>Agricultural and Environmental Resource economics</i>, edited by Gerald A. Arison, David Zilberman, John A. Miranowski, Oxford University Press, 1993. - Asian Development Bank, <i>Economic evaluation of environmental impacts</i>, A workbook, 1996. - AS Mather and K. Chapman, <i>Environmental resources</i>, Longman, 1996. - Barry C. Field, <i>Environmental economics</i>, The Mc. Graw - Hill companies, Inc, 1997. - David W. Peace and R. Kerry Turner, <i>Economics of natural resources and the Environment</i>, The John Hopkins University Press, Baltimore, 1990. - <i>Economics and Ecology</i>, New Frontiers and Sustainable Development, Chapman & Hall, 1994. - <i>Economy and Environment, Case studies in Vietnam, Economy and Environment for Southeast Asia</i>, edited by Herminia Francisco & David Glover, 1999. - E. Kula, <i>Economics of natural resources: the environment and policies</i>,

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				Chapman & Hall, 1994. - Havid Pearce and Dominic Moran, <i>The Economic value of Biodiversity</i> , Earthscan Publication Ltd, London, 1997.
38	EVS3249	Luật và chính sách môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - <i>Luật bảo vệ môi trường Việt Nam</i> , 2005. - Lê Văn Khoa và nnk, <i>Chiến lược và chính sách môi trường</i> , NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1997. - Percival, Robert V. and Alevizatos, Dorothy C., <i>Law and the Environment</i> . Temple University Press, 1997.
39	EVS 3250	Hệ thống thông tin địa lý	3	1. Tài liệu bắt buộc - Trần Văn Thụy, Nguyễn Quốc Việt, <i>Bài giảng về hệ thống thông tin địa lý</i> , Hà Nội. - Carol A. Johnston, <i>Geographic Information Systems in Ecology, Methods in Ecology</i> , Blackwell Science Ltd., 1998. - Vũ Quyết Thắng, <i>Hệ thống thông tin địa lý (GIS) và ứng dụng trong nghiên cứu sinh thái môi trường</i> , Trường Đại học Khoa học Tự nhiên (Tài liệu lưu hành nội bộ), 1999. - Kang-tsung Chang, <i>Introduction to Geographic Information Systems</i> . Third edition. McGraw-Hill International Edition, 2006. - Bolstad, P. GIS Fundamentals: <i>A First text on Geographic Information System</i> 2nd Edition. Eider Press, White Bear Lake, Minnesota, 2005. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Nguyễn Đình Dương và cs., <i>Hướng dẫn thực hành xử lý ảnh số và GIS</i> . Viện Địa lý, Trung tâm Khoa học Tự nhiên và Công nghệ Quốc gia, 1999.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Burrough, P. A., <i>Principles of geographical information systems for land resources assessment</i>, Oxford University Press, Oxford, UK, 1986. - Davis, F.W. & Simonett, D., <i>Remote sensing and GIS</i>. In: Maguire, D.J., Goodchild, M.F. & Rhind, D.W. (eds) <i>Geographic information systems: Principles and Applications</i>. Longman Scientific and Technical, London, 1991. - Maguire, D. J., Goodchild, M. F., Rhind, D. W. (eds.), <i>Geographical information systems</i>, Longman, Harlow, 1991. - Goodchild, M.R., Steyaert, L.T., Parks, <i>GIS and Enviromental Modelling: Progress and Research Issues</i>, GIS World Books, Fort Collins, CO, 1996.
V.2		<i>Các môn học tự chọn</i>	15	
V.2.1		<i>Các môn học chuyên sâu</i>	15	
V.2.1.1		<i>Các môn học chuyên sâu về quản lý môi trường</i>	15	
40	EVS3251	Kiểm toán môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Thị Việt Anh, <i>Kiểm toán môi trường</i>, Nhà xuất bản Đại Học Quốc gia Hà Nội, 2005. - Trịnh Thị Thanh, Nguyễn Thị Hà, <i>Giáo trình Kiểm toán chất thải</i>, Nhà xuất bản Đại Học Quốc gia Hà Nội, 2000. - J.L.Greeno, G.S. Hedstrom and M. DiBerto, <i>Environmental Auditing: Fundamentals and Techniques</i>, revised edition, Athur D.Little, Cambridge MA, 1988. - Athur D.Litle. <i>HSE Auditing: Fudamental, Skills and Techniques for team member</i>, 2005.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				2. Tài liệu tham khảo thêm - <i>Tài liệu hướng dẫn kiểm toán và giảm thiểu khí thải và chất thải công nghiệp.</i> Tài liệu do Cục Môi trường tổ chức biên dịch và xuất bản, Hà Nội, 1999 - <i>A hand book for environmental auditing. Australian International Development Assistance Bureau: Appraisals, Evaluation and Sectoral Studies Branch</i>, 1991. - D.R. Carmichael John, J. Willingham. 1989. <i>Auditing Concepts and Methods: A Guide to Current Auditing Theory and Practice</i>. Mcgraw-Hill College; 5th edition (April 1989). 672 pages.
41	EVS3252	Quy hoạch môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Vũ Quyết Thắng, <i>Quy hoạch môi trường</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Leonard Ortolano, <i>Environmental Planning and Decision Making</i>, John Wiley & Sons, New York, 1984. - George F. Thompson and Frederick R. Steiner (Editors), <i>Ecological Design and Planning</i>, John Willey & Sons, Inc. (1996). - Ian L. McHarg. <i>Design with Nature</i>, John Wiley & Sons, Inc., 1992.
42	EVS3253	Hệ thống quản lý môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Vũ Quyết Thắng, <i>Bài giảng về hệ thống quản lý môi trường</i>, tài liệu biên soạn, Trường ĐHKHTN, 2006. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trung Tâm Năng suất Việt Nam, <i>Tiêu chuẩn quốc tế ISO 14000 chứng chỉ hệ thống quản lý môi trường</i>, NXB Thế Giới, Hà Nội 2003.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Lê Huy Bá, <i>Hệ quản trị môi trường ISO14001, lí thuyết và thực tiễn</i> , NXB Khoa Học và Kỹ Thuật, 2006.
43	EVS3254	Quan trắc môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Trương Mạnh Tiến, <i>Quan trắc và phân tích môi trường</i>, Giáo trình của Trường ĐHKHTN, ĐHQGHN, 2003. - Lưu Đức Hải, <i>Tập bài giảng quan trắc môi trường</i>, ĐH KHTN, ĐHQG Hà Nội, 2001. - Nicholas M. Avouris and Bernd Page, <i>Environmental Informatics</i>, Kluwer Academic Publishers, 1995 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trần Ngọc Chấn, <i>Ô nhiễm không khí và xử lý khí thải</i>, Tập 1, Tập 2, Tập 3, NXB. Khoa học Kỹ thuật, 2000. - Lê Trình, <i>Quan trắc và kiểm soát ô nhiễm môi trường nước</i>, NXB. Khoa học Kỹ thuật, 1997.
44	EVS3255	GIS trong quản lý môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Shahab Fazal: <i>GIS Basics</i>. New age international publisher, 2008. - Andrew Lovett, Katy Appleton: <i>GIS for Environmental and Decision Making</i>, CRC press, 2008. - Nicholas M. Avouris and Bernd Page, <i>Environmental Informatics</i>, Kluwer Academic Publishers, 1995. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Markus Neteler, Helena Mitasova: <i>Open source GIS: A grass GIS approach</i>, Springer, 2008.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Daniel B. Botkin, Edward A. Keller: <i>Environmental Science - Earth as a living planet</i>, John Wiley & Sons Inc., 2000. - Michael Allaby: <i>Basics of Environmental Science</i>. London and New York, 1996.
V.2.1. 2		<i>Các môn học chuyên sâu về môi trường đất</i>	15	
45	EVS3256	Ô nhiễm đất và biện pháp xử lý	3	1. Tài liệu bắt buộc - Lê Văn Khoa (Chủ biên), Nguyễn Xuân Cự, Trần Thiện Cường, Nguyễn Đình Đáp, <i>Ô nhiễm môi trường đất và Biện pháp xử lý</i>, Nxb. Giáo dục Việt Nam; 2010 2. Tài liệu tham khảo thêm - Đặng Đình Kim (Chủ biên), <i>Xử lý ô nhiễm môi trường bằng thực vật</i>, Nxb. Nông nghiệp; Hà Nội, 2011. - Các tiêu chuẩn Nhà nước Việt Nam về MT 2002. Tập V phần chất lượng đất. - Yaron B., R. Culvet, R. Prost. <i>Soil pollution Processes and dynamics</i>, Springer - Verlag - Berlin - Heidelberg, 1996.
46	EVS3257	Hóa chất nông nghiệp và môi trường đất	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Đức Khiển, <i>Côn trùng - sử dụng thuốc diệt côn trùng bảo vệ môi trường</i>, NXB - Nghệ An, 2002. - Hà Quang Hùng, <i>Phòng trừ tổng hợp dịch hại cây trồng nông nghiệp</i>, Nhà xuất bản Nông nghiệp, 1998. - Nguyễn Trần Oánh, <i>Hóa chất bảo vệ thực vật</i>, Trường Đại học Nông nghiệp 1, Hà Nội, 1996. 2. Tài liệu tham khảo thêm

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- M. Lxgreid, O. C. Bfckman and O. Kaarstad, <i>Agriculture, Fertilizers and the envizonments</i>, 1999. - Me WAHS, <i>Reducing reliance. A review of pesticide reduction initiatives. Pesticide Action network Asia and the Pacifie Penang, Malaysia</i>, 1997. - N. K. Roy (Editor), <i>Agrochenicals and sustainable agriculture</i> APC pullications Pvt. Ltd. New Delli, 1996. - T. L. Thomson, <i>Agricultural fertilizers as a source of pollution</i> (In: Pollution Science), 2000
47	EVS3258	Hóa học môi trường đất	3	1. Tài liệu bắt buộc - Lê Đức, <i>Hóa học đất</i>, Trường Đại học khoa học Tự nhiên, Hà nội, 2006. - Hội Khoa học đất Việt Nam, <i>Đất Việt Nam</i>. NXB Nông nghiệp, Hà Nội, 2000. - Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Cự, Lê Đức, Trần Khắc Hiệp, Trần Cẩm Vân, <i>Đất và môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2000. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Nguyễn Vy, Trần Khải, <i>Nghiên cứu hoá học đất vùng Bắc Việt Nam</i>, NXB Nông nghiệp, 1978 - Nguyễn Ngọc Minh, Đào Châu Thu, <i>Khoáng sét trong đất và khả năng ứng dụng trong lĩnh vực môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2012. - Donald. L. Sparks, <i>Environmental Soil Chemistry</i>, Academic press, 1995. - S. Ellis and A. Mellor, <i>Soil and Environment</i>, Routledge - London and New York, 1995. - Murray B. McBride, <i>Environmental Chemistry of Soils</i>, New York Oxford Oxford University press, 1994
48	EVS3259	Sinh thái môi trường đất	3	1. Tài liệu bắt buộc

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Lê Văn Khoa, <i>Sinh thái và môi trường đất</i>, NXB ĐHQG, 2003. - Hội khoa học đất Việt Nam, <i>Đất Việt Nam</i>, NXB Nông nghiệp, 2002. - Lê Văn Khoa và ctg, <i>Đất và môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2000. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Lê Văn Khoa và ctg, <i>Khoa học môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2002. - Lê Văn Khoa, Trần Thị Lành, <i>Môi trường và phát triển bền vững ở miền núi</i>, NXB Giáo dục, 1997. - Lê Văn Khoa và ctg, <i>Nông nghiệp và môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2001. - Nguyễn Đình Mạnh, <i>Hoá chất dùng trong nông nghiệp và ô nhiễm môi trường</i>, NXB Nông nghiệp, 2000. - Ellis S. and Mellor A. <i>Soil and Environment</i>, Routledge, London, 1995. - Garon B and R. Calvet, <i>Soil pollution, Processes and Dynamics</i>, Springer. 1996.
49	EVS3260	Chỉ thị môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Lê Văn Khoa, Nguyễn Quốc Việt, Nguyễn Xuân Quỳnh, <i>Chỉ thị sinh học môi trường</i>, NXB Giáo dục, 2007. - Trần Kiên, Hoàng Đức Nhuận, <i>Sinh thái học và môi trường</i>. NXB Giáo Dục, 1999 - Nguyễn Xuân Quỳnh, <i>Giám sát sinh học môi trường nước ngọt bằng ĐVKXS cỡ lớn</i>. NXB Đại Học Quốc Gia Hà Nội, 2004. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Nguyễn Xuân Quỳnh-Clive Pinder-Steve Tilling, <i>Giám sát sinh học môi trường nước ngọt bằng động vật không xương sống cỡ lớn</i>, NXB ĐHQG Hà Nội, 2004.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- J. A. M. Hellawell, <i>Biological indicators of freshwater pollution and environmental management</i>, Ellesmere Applied Science Publishers, London, 1986.
V.2.1. 3		<i>Các môn học chuyên sâu về sinh thái môi trường</i>	15	
50	EVS3261	Sinh học bảo tồn ứng dụng	3	1. Tài liệu bắt buộc - Bản dịch tiếng Việt - Groom, M. J., G. K. Meffe và C. R. Carroll, <i>Principles of Conservation Biology</i>, Sinauer Associates, 2006. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Cox, G. W, <i>Conservation Biology: Concepts and Applications</i>, McGraw-Hill, 2005. - MacDonald, D., <i>Key Topics in Conservation Biology</i>, Blackwell Publishing, 2006. - Primack, R. B., <i>A Primer of Conservation Biology</i>, Sinauer Associates, 2004. - Pullin, A. S., <i>Conservation Biology</i>, Cambridge University Press, 2002. - Sterling, E.J., M. M. Hurley và Lê Đức Minh, <i>Vietnam: A Natural History</i>, Yale University Press, 2006. - Van Dyke, F, <i>Conservation Biology: Foundations, Concepts, Applications</i>, McGraw-Hill Education, 2002.
51	EVS3262	Sinh thái nhân văn	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Thị Phương Loan, <i>Tập bài giảng về Sinh thái nhân văn</i> - Nguyễn Xuân Cự, Nguyễn Phương Loan, <i>Con người và môi trường</i>, NXB. Giáo dục, 2010. 2. Tài liệu tham khảo thêm

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Gerald G Marten. <i>Human Ecology. Basic concepts for sustainable development</i>, Earthscan Publications Ltd. 2001. - Lê Trọng Cúc, Chu Hữu Quý, Võ Quý, Ngô Đức Thịnh, Đặng Kim Sơn, <i>Phát triển bền vững miền núi Việt Nam - Mười năm nhìn lại và vấn đề đặt ra</i>, Nxb Nông nghiệp Hà Nội, 2002.
52	EVS3263	Đa dạng sinh học	3	1. Tài liệu bắt buộc - Bài giảng đa dạng sinh học của Giảng viên - Lê Trọng Cúc, <i>Đa dạng sinh học và tồn thiên nhiên</i>, NXBĐHQG Hà Nội 2. Tài liệu tham khảo thêm - Kevin J. Gaston <i>Biodiversity</i> - Trang web của bộ tài nguyên môi trường - Trang web của hội bảo vệ thiên nhiên Việt Nam
53	EVS3264	Sinh thái môi trường khu vực	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Thị Kim Thái, Lê Thị Hiền Thảo, <i>Sinh thái học và bảo vệ môi trường</i>, NXB Xây dựng, 2003. - Alan R. Berkowitz, Karen S. Hollweg, Charles H.Nilon, <i>Understanding Urban Ecosystem</i>. Springer – Verlag New York, Inc. 2003. - Rober U Ayres, Leslie W Ayres. <i>A handbook of industrial ecology</i>, Edward Elgar Publishing, 2002. - Nguyễn Thế Bá, <i>Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị</i>, NXB Xây dựng, 2004. - Phạm Ngọc Đăng, <i>Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp</i>, NXB Xây dựng, 2000. - Deanna Donovan, A. Terry Rambo, Jefferson Fox, Lê Trọng Cúc, Trần Đức Viên, <i>Những xu hướng phát triển ở vùng núi phía Bắc Việt Nam</i>, Nhà xuất bản

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1997. - Neil Jameison, Lê Trọng Cúc, A. Terry Rambo, <i>Những khó khăn trong công cuộc phát triển miền núi ở Việt Nam</i>, Sở Văn hoá Thông tin, Hà Nội, 1999. - Lê Trọng Cúc, Chu Hữu Quý, Võ Quý, Ngô Đức Thịnh, Đặng Kim Sơn, <i>Phát triển bền vững miền núi Việt Nam: 10 năm nhìn lại và những vấn đề đặt ra</i>. Nhà xuất bản Nông Nghiệp, Hà Nội, 2002 2. Tài liệu tham khảo thêm - Lê Hồng Kế, <i>Quá trình đô thị hoá và những tác động đến sinh thái môi trường. Tập bài giảng khoá đào tạo sau đại học: “Tiếp cận sinh thái học với việc phát triển, quản lý tài nguyên và đánh giá tác động môi trường”</i>. Trung tâm Nghiên cứu TN & MT, ĐHQGHN, 1999. - Lê Trọng Cúc, A. Terry Rambo. <i>Vùng núi phía Bắc Việt Nam. Một số vấn đề về môi trường và kinh tế-xã hội</i>. Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2001. - Lê Trọng Cúc, <i>Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên</i>, Nxb. Đại học quốc gia Hà Nội. 2002.
54	EVS3265	Du lịch sinh thái	3	1. Tài liệu bắt buộc - Kreg Lindberg, K & Hawkins, D E, <i>Du lịch sinh thái: Hướng dẫn cho các nhà lập kế hoạch và quản lý (Ecotourism: A guide for Planner & Manager)</i>. Cục Môi trường xuất bản năm, 1999. - Sam H. Ham, <i>Diễn giải Môi trường (Environmental Interpretation)</i>, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội, 2001. - <i>Diễn giải Đa Dạng sinh học (Interpreting Biodiversity)</i>, Nhà xuất bản Đại học quốc gia Hà Nội, 2000.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Ceballos-Lascurain, <i>Du lịch, du lịch sinh thái và khu bảo tồn thiên nhiên</i>, Tourism, Ecotourism, and Protected areas, The World Conservation Union (IUCN), France, H., 1996. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Phạm Trung Lương, Lê Văn Lanh, <i>Du lịch sinh thái</i>, Nhà xuất bản giáo dục, 2003. - Lê Văn Lanh, <i>Giáo dục Môi trường: Tài liệu dành cho giáo viên và học sinh Trung học cơ sở</i>, Nhà xuất bản Giáo dục, 2006. - Nguyễn Đức Kháng, Lê Văn Lanh, <i>Giáo dục Môi trường: Tài liệu dành cho cộng đồng địa phương xung quanh khu Bảo tồn thiên nhiên</i>, Nhà xuất bản Giáo dục, 2008. - Lê Văn Lanh, <i>Vườn quốc gia Bái Tử Long</i>, Nhà xuất bản Thanh Niên, 2008.
V.2.1. 4		<i>Các môn học chuyên sâu về độc chất học môi trường</i>	15	
55	EVS3266	Độc học và sức khỏe môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Trịnh Thị Thanh, <i>Độc học và sức khỏe môi trường</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000. - Trịnh Thị Thanh, <i>Sức khỏe môi trường</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Reeve, R.N. <i>Introduction to Environmental Analysis</i>, John Wiley and Sons. 2002. - Sigmund F.Z. <i>Environmental Toxicology</i>, Oxford University Press. 2002. - Michael J. D. <i>Toxicologist's Pocket Handbook</i>, CRC Press LLC, 2000.
56	EVS3267	Phương pháp phân tích độc chất	3	1. Tài liệu bắt buộc

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Tập bài giảng của giáo viên
57	EVS3268	Độc học sinh thái	3	1. Tài liệu bắt buộc - Trịnh Thị Thanh, <i>Quản lý chất thải nguy hại</i>, Nhà xuất bản Đại học Quốc gia, 2002. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Đặng Kim Chi, <i>Hóa Môi trường</i>, nxb. Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2002. - Mai Đình Yên, <i>Sinh thái học cơ sở</i>, nxb. Đại học Tổng hợp Hà Nội, 1994. - Vũ Trung Tạng, <i>Hệ sinh thái thủy vực</i>, nxb. ĐHQG. 2000. - Nguyễn Thị Phương Thảo, <i>Hoá chất Bảo vệ thực vật và ảnh hưởng tới môi trường. Dự án Độc học</i>, Sở KHCN- MT Hà Nội, 2001. - Chulabhorn Research Institute, <i>Environment Toxicology</i>, volume 1,2,3. 1996. - World Health Organisation (WHO), <i>Princip of Toxicology</i>, 1995.
58	EVS3269	Quản lý rủi ro độc chất	3	1. Tài liệu bắt buộc - Tập bài giảng về quản lý rủi ro độc chất do giảng viên biên soạn - ADB Environment Paper No 7. <i>Environmental Risk Assessment, Dealing with Uncertainty in Environmental Impact Assessment</i>, Office of the Environment, ADB, 1991. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Trịnh Thị Thanh, <i>Độc học môi trường và sức khỏe con người</i>, NXB ĐHQG Hà Nội, 2000. - Trịnh Thị Thanh, <i>Quản lý chất thải độc hại</i>, Bài giảng cho lớp đào tạo về quản lý môi trường và đánh giá tác động do Trung Tâm NC Tài nguyên và Môi trường (CRES) tổ chức năm 1996.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
59	EVS3270	Hình thái của độc chất trong môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Thị Hà, <i>Bài giảng Hình thái và chuyển hóa của độc chất trong môi trường</i>, Trường đại học Khoa học Tự nhiên, 2010. - Hemond, H. F., E. J. Fechner, <i>Chemical fate and transport in the environment</i>, Academic press, San Diego, 1994. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Thibodeaux, L. J..<i>Chemodynamics : Environmental movement of chemicals in air, water and soil</i>. John Wiley & Sons. New York, 1979.
V.2.1. 5		<i>Các môn học chuyên sâu về môi trường nước</i>	15	
60	EVS3271	Hóa học môi trường nước	3	1. Tài liệu bắt buộc - Đồng Kim Loan, <i>Bài giảng về Hóa học môi trường nước</i> (lưu hành nội bộ). - Phạm Ngọc Hồ, Trịnh Thị Thanh, Đồng Kim Loan, Phạm Thị Việt Anh. <i>Cơ sở môi trường không khí và nước</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - Trần Văn Nhân, <i>Giáo trình hóa lý</i> (4 tập), NXB GD, 2010 2. Tài liệu tham khảo thêm - Bodek, IB; Lyman, WJ; Reehl, WF; Rosenblatt, DH, eds., <i>Environmental inorganic chemistry: properties, processes and estimation methods</i>. SETAC Spec. Publ. Ser. New York, NY: Pergamon Press, 1998. - Werner Stumm, James J. Morgan. <i>Aquatic Chemistry - Chemical equilibria and rates in natural waters</i>. A Wiley - Interscience Publication, John Wiley & Sons, Inc., Copyright ©1996. - Werner Stumm, <i>Chemistry of the solid-water interface</i>. Wiley - Interscience Publication, John Wiley & Sons, Inc., Copyright ©1992.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
61	EVS3272	Quản lý và sử dụng bền vững tài nguyên nước	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Thị Phương Loan, <i>Tài nguyên nước</i>. NXB. Đại học quốc gia, 2005. - Neil S.Grigg, <i>Water Resources Management: Principles, regulation and cases</i>. McGraw-Hill, 1996.
62	EVS3273	Ô nhiễm môi trường nước	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Thị Kim Thái, <i>Sinh thái học và bảo vệ môi trường</i>, Trường ĐH Xây dựng, 2003. - Lê Hoàng Việt. <i>Phương pháp xử lý nước thải</i>. Trường H Cần Thơ., 2004. - Lê Huy Bá, Lâm Minh Triết, <i>Sinh thái môi trường học cơ bản</i>. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Luật Tài Nguyên Nước - ThS. Trần Minh Hải, <i>Tài Liệu Giảng dạy Kỹ Thuật Môi Trường</i>.
63	EVS3274	Sinh thái môi trường nước	3	1. Tài liệu bắt buộc - Dodds W.K. <i>Freshwater Ecology: Concepts and Environmental Applications</i>. Academic Press. San Diego. CA, 2002. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Dodson, S. <i>Introduction to Limnology</i>, McGraw Hill Companies Inc. New York. (ISBN 0-07-287935-1), 2005. - Allan J.D.. <i>Stream Ecology: structure and function of running waters</i>. Kluwer Academic Pubs. Boston, 1995.
64	EVS3275	Phân tích và đánh giá chất lượng nước	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Mạnh Khải (chủ biên), <i>Phương pháp phân tích và đánh giá chất lượng nước</i>, Tập bài giảng Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 2012.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Lê Văn Khoa, Nguyễn Xuân Cự, Bùi Thị Ngọc Dung, Lê Đức, Trần Khắc Hiệp, Cái Văn Tranh. <i>Phương pháp phân tích đất, nước, phân bón và cây trồng (Phần phân tích nước)</i>. NXB Giáo dục, 2000. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Reeve, R.N. <i>Introduction to Environmental Analysis</i>. John Wiley and Sons. 2002. - Pradyot, P. <i>Handbook Enviromental Analysis</i>. Lewis Publishers, 1997.
V.2.1.6		<i>Các môn học chuyên sâu về mô hình hóa môi trường</i>	15	
65	EVS3276	Ứng dụng công cụ mô hình hóa và hệ thống tin địa lý trong lập bản đồ môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Ngọc Hồ, <i>Mô hình hóa môi trường</i>. Bài giảng dùng cho học viên cao học, ĐHKHTN, 2006. - Nguyễn Đình Dương, Phạm Ngọc Hồ, Edy. <i>Ứng dụng GIS và viễn thám trong nghiên cứu môi trường</i>, NXB Tiến Bộ, Hà Nội 2000. - Andrew Skidmore, <i>Environmental Modelling with GIS and Remote Sensing</i>, by Routledge 29 West 35th Street, NewYork, NY 10001, 2003. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Grayson, R. and Blochl, G., <i>Spatial Patterns in Catchment Hydrology: Observations and Modelling</i>. Cambridge University Press, Cambridge, 2000. - Phạm Ngọc Hồ, <i>Nghiên cứu cơ sở khoa học xây dựng bản đồ hiện trạng môi trường thành phần và tổng hợp thành phố Hà Nội. Ứng dụng để thành lập bản đồ môi trường không khí</i>. Báo cáo tổng hợp kết quả đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ, Mã số 01C-09/04-2004-1, Hà Nội, 3/2005.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Phạm Ngọc Hồ, <i>Cơ sở khoa học và phương pháp luận xây dựng bản đồ môi trường</i>. Tuyển tập các báo cáo khoa học, Hội nghị khoa học Môi trường toàn quốc 2005, trang 1107 – 1114. NXB Tạp chí Tin học và Đời sống, 2006.
66	EVS3277	Mô hình đánh giá chất lượng môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Ngọc Hồ, Lê Đình Quang, <i>Cơ sở môi trường không khí lớp biên khí quyển</i>, NXBGDVN, 2009 (chương III) - Tennold. Schonoor, <i>Environmetal Modeling, Fate Transport of pollutant in water, air and soil</i>, Newyork, 1990. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Phạm Ngọc Hồ, tập bài giảng Toán ứng dụng môi trường, trường ĐH KHTN (chương 1-4), 2006. - David F. Parkhurst, <i>Inntroduction to Applied Mathematics for Environmental science</i>, Springer Publishing, New York, USA, 2006.
67	EVS3278	Mô hình dự báo ô nhiễm môi trường	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Ngọc Hồ, Lê Đình Quang, <i>Cơ sở môi trường không khí lớp biên khí quyển</i>, NXBGDVN, 2009 (chương III) - Tennold. Schonoor, <i>Environmetal Modeling, Fate Transport of pollutant in water, air and soil</i>, Newyork, 1990. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Phạm Ngọc Hồ, tập bài giảng Toán ứng dụng môi trường, , trường ĐH KHTN (chương 1-4), 2006. - David F. Parkhurst, <i>Inntroduction to Applied Mathematics for Environmental science</i>, Springer Publishing, New York, USA, 2006.
68	EVS3279	Quan trắc và xử lý số liệu môi	3	1. Tài liệu bắt buộc

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
		trường		- Đồng Kim Loan, Phạm Ngọc Hồ, Dương Ngọc Bách, <i>Quan trắc và xử lý số liệu môi trường</i>, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 2010. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Đồng Kim Loan, Phạm Ngọc Hồ, Trần Hồng Côn, <i>Các phương pháp quan trắc và phân tích môi trường</i>, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, 2007. - Hans-Peter Piepho, <i>Quantitative Methods in Biosciences</i>, Institute for Plant Production and Grassland Science, 2007.
69	EVS3280	Kiểm kê phát thải	3	1. Tài liệu bắt buộc - United States Environmental Protection Agency. <i>Handbook for Criteria Pollutant Inventory Development. A Beginner's Guide for Point and Area Sources</i>, 1999. - United States Environmental Protection Agency, <i>Preparation of Fine Particulate Emissions Inventories</i>, 2004. - United States Environmental Protection Agency, <i>Southeast Asia Emission Inventory Course</i>, 2005. 2. Tài liệu tham khảo thêm - IPCC. <i>Guidelines for National Greenhouse Gas Inventories</i>, Reference Manual - Emissions Inventory Conference. <i>Inventory Preparation for Emissions Modeling</i>, 2003
V.2.1.7		<i>Các môn học chuyên sâu về môi trường biển</i>	15	
70	EVS3281	Đại dương và vùng bờ	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Chu Hồi, <i>Cơ sở Tài nguyên và Môi trường biển</i>, NXB ĐHQG Hà

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				Nội, 2005. - Duxbury A.C. and Duxbury A.B., <i>An Introduction to the World Oceans</i>, WCB Publisher, USA, 1991. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Vũ Văn Phái, <i>Cơ sở Địa lý tự nhiên Biển và Đại dương</i>, Nxb ĐHQG HN, Hà Nội, 2007. - Vũ Trung Tạng, <i>Sinh học và sinh thái học biển</i>, NXB ĐHQG HN, 2004 - Trần Nghi (chủ biên), <i>Địa chất biển</i>. Nxb ĐHQG HN, Hà Nội, 2005. - Seibold E. and Berger W.H., <i>The Sea Floor: An Introduction to Marine Geology</i>. Springer-Verlag, Berlin-Heidelberg-New York, 1982.
71	EVS3282	Quy hoạch không gian biển	3	1. Tài liệu bắt buộc - Ehler C. và F. Douvère, <i>Quy hoạch không gian biển: Tiếp cận từng bước hướng tới quản lý dựa vào hệ sinh thái</i>, IOC UNESCO – MAB xuất bản (Bản dịch tiếng Việt năm 2010). - <i>Spatial Planning in the Coastal Zone of the East Asian Seas Region: Integrating Emerging Issues and Modern Management Approaches</i>. Interim Edition, UNEP-Sida-COBSEA published in November, 2011. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Blair T. Bower, Charles N. Ehler and Daniel J. Basta, <i>A Framework of Integrated Coastal Management Planning</i>. NOAA/IUCN, 1994. - Biliiana Cicin-Sain B. and Knecht R., <i>Integrated Coastal and Ocean Management: Concepts and Practices</i>. Island Press, 1998. - Clark J.R, <i>Coastal zone management Handbook</i>, CRC Press, Boca Raton, 1996.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Kay R. , Alder J. , <i>Coastal Planning and Management</i> . Spon Press, 2000.
72	EVS3283	Quản lý ô nhiễm biển	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Hồng Thao, <i>Ô nhiễm biển Việt Nam - Luật pháp và thực tiễn</i>. NXB Thống kê, Hà Nội, 2003. - Nguyễn Chu Hồi, <i>Quản lý và giám sát môi trường biển</i>, Tập bài giảng (Chưa công bố), 2000. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Đặng Kim Chi, <i>Hoá học môi trường</i>, Tập I. Nxb. KH&KT, Hà Nội, 1998. - Nguyễn Chu Hồi, <i>Cộng đồng tham gia bảo vệ tài nguyên và môi trường biển</i>, Cục Bảo vệ Môi trường xuất bản, Hà Nội, 2007. - Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam, <i>Kiểm kê nguồn và tải lượng thải từ lục địa vào biển Việt Nam</i>, Báo cáo lưu trữ tại Tổng cục BHĐVN, Hà Nội, 2010.
73	EVS3284	Luật pháp và chính sách môi trường biển	3	1. Tài liệu bắt buộc - Lê Đức Tổ và nnk, <i>Quản lý Biển</i>. NXB. Đại học Quốc gia Hà Nội, 2005. - Nguyễn Hồng Thao, <i>Những điều cần biết về Luật Biển</i>, NXB. Công an nhân dân, Hà Nội, 1997. - Nguyễn Bá Diễn và nnk, <i>Chính sách, pháp luật biển của Việt Nam và Chiến lược phát triển bền vững</i>, NXB. Tư pháp, Hà Nội, 2006. 2. Tài liệu tham khảo thêm - <i>Công ước của Liên hợp quốc về Luật biển 1982</i>, Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1999. - Ian Brownlie, <i>Principles of Public International Law</i>, Seventh Edition, Oxford University Press, 2008. - Ban Tuyên giáo Trung ương, <i>Phát triển kinh tế và bảo vệ chủ quyền biển, đảo</i>

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				<i>Việt Nam</i>, NXB. Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2008. - Bộ Tài nguyên và Môi trường (nhiều năm). Hệ thống văn bản pháp luật về môi trường tập I, II, III,...NXB pháp lý, Hà Nội. - Ủy ban Hải Dương học Quốc tế, UNESCO, <i>Chính sách biển quốc gia</i>, 2007
74	EVS3285	Quản lý khu bảo tồn biển	3	1. Tài liệu bắt buộc - R.V. Salm, John Clark and Erkki Siirila, <i>Marine and Coastal Protected Areas: A Guide for Planners and Managers</i>. IUCN. Washington DC. + 371 pp, 2000. - Nguyễn Chu Hồi và nnk, <i>Quy hoạch hệ thống khu bảo tồn biển Việt Nam</i>, Báo cáo quy hoạch, lưu tại Viện Kinh tế và Quy hoạch thủy sản, Hà Nội, 2007. - <i>Spatial Planning in the Coastal Zone of the East Asian Seas Region: Integrating Emerging Issues and Modern Management Approaches</i>, Interim Edition, UNEP-Sida-COBSEA published in November, 2011. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Blair T. Bower, Charles N. Ehler and Daniel J. Basta , A Framework of Integrated Coastal Management Planning. NOAA/IUCN, 1994. - Biliiana Cicin-Sain B. and Knecht R., <i>Integrated Coastal and Ocean Management: Concepts and Practices</i>. Island Press., 1998. - Clark J.R, <i>Coastal zone management Handbook</i>, CRC Fress, Boca Raton, 1996. - Kay R. , Alder J. , <i>Coastal Planning and Management</i>, Spon Press, 2000.
V.2.2		<i>Các môn học bổ trợ</i>		
75	BIO2200	Tế bào học	3	1. Tài liệu bắt buộc - David Sadava, Gordon H. Orians, <i>Life: The science of Biology</i>, 9th edition.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				W.H.Freeman Co Ltd, United States, 2010. - Nguyễn Như Hiền, <i>Tế bào học</i>. NXB KH&KT, 2004. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Neil A. Campbell, Jane B. Reece, <i>Biology</i>, 9th edition. Benjamin Cummings, USA, 2010.
76	BIO2207	Sinh học phát triển	3	1. Tài liệu bắt buộc - Scott Gilbert, <i>Developmental Biology</i>, Eighth edition. Sinauer Associates, Inc., Sunderland, Massachusetts USA, 2006. - Klaus Kalthoff, <i>Analysis of Biological Development</i>, McGraw-Hill Science, 2001. - Nguyễn Mộng Hùng, <i>Bài giảng sinh học phát triển</i>, NXB KH&KT, 1993. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Nguyễn Mộng Hùng, <i>Công nghệ tế bào phôi động vật</i>. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004. - Nguyễn Mộng Hùng, Nguyễn Lai Thành, <i>Hướng dẫn thực tập sinh học phát triển</i>. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2004. - Vũ Văn Vụ, Lê Hồng Điệp, Nguyễn Mộng Hùng, <i>Công nghệ tế bào động vật</i>. NXB Giáo dục, 2005.
77	BIO2205	Thống kê sinh học	3	1. Tài liệu bắt buộc - Chu Văn Mẫn, <i>Tin học trong công nghệ sinh học</i>, NXB Giáo dục Hà Nội, 2011. - Chu Văn Mẫn, Đào Hữu Hồ, <i>Thống kê Sinh học</i>, NXB Khoa học và Kỹ thuật, Hà Nội, 162 tr, 2001.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Samuels Witmer, <i>Statistics for the Life sciences</i>, 3-rd ed. Pearson Education, 2003. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Chu Văn Mẫn, <i>Ứng dụng tin học trong sinh học</i>, NXB ĐHQG Hà Nội, 2003.
78	GEO2301	Trắc địa và Bản đồ đại cương	4	1. Tài liệu bắt buộc - Trần Văn Quảng, <i>Trắc địa đại cương</i>, 216 trang, Nhà xuất bản Xây dựng, 2001. - Bordent Dent, <i>Cartography Thematic Map Design</i>, Bản dịch, Dịch giả: Đinh Thị Bảo Hoa, 2003. - Xalisev, <i>Bản đồ đại cương</i>, Bản dịch, Dịch giả: Hoàng Phương Nga , 2000. - <i>Map Use: Reading and Analysis</i>, 6th Ed., A. Jon Kimerling, P.C Muehrcke, and J.O Muehrcke, 2005. - <i>Element of cartography</i>, 1995 2. Tài liệu tham khảo thêm - <i>Atlas địa lý Việt Nam</i> dùng cho học sinh phổ thông, Công ty bản đồ và tranh ảnh giáo dục - Trang web http://www.usgs.gov/ http://icaci.org/ http://www.worldatlas.com/ http://atlas.nrcan.gc.ca/auth/english/maps/reference/ http://atlas.nrcan.gc.ca/auth/english/maps/topo/

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				http://www.nationalatlas.gov/
79	GLO2087	Cơ sở lý luận phát triển bền vững	3	1. Tài liệu bắt buộc - Peter P Rogers, Kazi F Jalal, John A Boyd, <i>An introduction to sustainable development</i>. Earthscan, 417p, 2008. - Jennifer A. Elliot, <i>An introduction to sustainable development</i>. Routledge, 302p, 2006. - Giles Atkinson, Simon Dietz, Eric Neumayor, <i>Handbook of sustainable development</i>. Edward Elgar Publishing Limited, 506p, 2007.
80	GEO2305	Kinh tế sinh thái	3	1. Tài liệu bắt buộc - Phạm Quang Anh, <i>Kinh tế sinh thái</i> (tập bài giảng), Trường Đại học Khoa học Tự nhiên. - Leonard S.Silk, <i>Kinh tế học hiện đại: Những nguyên tắc và những vấn đề</i>. Nxb. Trẻ - thành phố Hồ Chí Minh, 1993 - Học viện Chính trị Quốc gia, <i>Kinh tế Chính trị</i>, Nxb. Chính trị Quốc gia Hà Nội, 1997. - Phạm Quang Anh, <i>Bước đầu nghiên cứu hệ kinh tế sinh thái để giải quyết tận gốc vấn đề “phát triển” và “môi trường”</i>. HNKH môi trường toàn quốc và Luận án tiến sỹ 1996 - Hà Nội. Tập bài giảng “Kinh tế sinh thái 2005.H.”, 1983, 1991, 1996. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Paul A-Samuelson, William D. Nordhaus, <i>Kinh tế học</i> (T1&T2). - Nguyễn Trần Quế, <i>Những vấn đề toàn cầu ngày nay</i>, Nxb. KH&KT Hà Nội. 1999. - Lester R. Broun & nnk., <i>Tín hiệu sống còn</i>, Nxb. KH & KT Hà Nội, 1995.

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				- Fernand Braudel, <i>Cơ năng kinh tế tư bản chủ nghĩa</i>, Nxb. Thế giới. Hà Nội, 1995 - David W.Pearce and R.Kerry Turner, <i>Economics of Natural resources and the environment</i>, The Jonn Hopkins University Press. Baltimore, 1990. - Klaus W. Loppoll, <i>Protecting our Green Earth</i>, Publish Economic Verlag, 1995.
VI		Khối kiến thức thực tập và tốt nghiệp	19	
VI.1		<i>Thực tập và niên luận</i>	7	
81	EVS4070	Thực tập thực tế	3	1. Tài liệu bắt buộc - Nguyễn Cẩn và nnk, <i>Hướng dẫn thực tập khoa học trái đất và đa dạng sinh học tại Vườn Quốc gia Ba Vì</i>, NXB Đại học Quốc gia, 2005. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Nguyễn Đình Hoè, Nguyễn Thế Thôn, <i>Địa chất môi trường</i>, NXB. Đại học Quốc gia, 2000. - Lưu Đức Hải, Trần Nghi, <i>Cơ sở khoa học trái đất</i>, NXB. Giáo dục, 2008. - Hoàng Xuân Cơ, Mai Trọng Thông, <i>Tài nguyên khí hậu</i>, 2000. - Vũ Trung Tạng, <i>Cơ sở sinh thái học</i>, NXB, Giáo dục, 2005. - Nguyễn Thanh Sơn, <i>Đánh giá tài nguyên nước</i>, NXB. Giáo dục 2004. - Lưu Đức Hải, Chu Văn Ngợi, <i>Tài nguyên khoáng sản</i>, NXBN. Đại học Quốc gia, 2002. - Trần Kông Tấu, <i>Tài nguyên đất</i>, NXB. Đại học Quốc gia, 2004.
82	EVS4071	Thực tập hóa học	2	1. Tài liệu bắt buộc - Đồng Kim Loan và bộ môn CNMT, <i>Thực tập hóa học</i> (Các bài dạy về thực

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				hành hóa học trong phòng thí nghiệm, lưu hành nội bộ). - Vũ Ngọc Ban, <i>Thực tập hóa lý</i>, Khoa hóa học Trường Đại học tổng hợp Hà nội, năm 1989. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Lechtanski, V.L., <i>Inquiry-Based Experiments for Chemistry</i>, Oxford University Press; New York, 2000 (ISBN 0-8412-3570-8). - Chemistry C117 <i>Principles of Chemistry and Biochemistry Laboratory Manual</i>, 8th Edition, Required Dean, Reck, Stone, Robinson, Hayden-McNeil (special edition for Indiana University), 2009 ISBN-13: 978-0-7380-3422-5
83	PHY1104	Thực hành Vật lý đại cương	2	1. Tài liệu bắt buộc - Lê Khắc Bình, Nguyễn Ngọc Long, <i>Thực tập Vật lý Đại cương</i>, Trường Đại học Tổng hợp Hà Nội, 1990. - Lê Thị Thanh Bình (Chủ biên), Nguyễn Ngọc Long, <i>Thực tập Vật lý Đại cương phần Cơ - Nhiệt</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007. - Lê Thị Thanh Bình (Chủ biên), Lê Khắc Bình, <i>Thực tập Vật lý Đại cương phần Điện - Từ</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007. - Nguyễn Thị Thục Hiền (Chủ biên), <i>Thực tập Vật lý Đại cương phần Quang</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007. - Bộ môn Vật lý Đại cương, <i>Thực tập Vật lý Đại cương</i> (Tài liệu lưu hành nội bộ) 2. Tài liệu tham khảo thêm - Nguyễn Huy Sinh, <i>Nhiệt học</i>, NXB Giáo dục, 2005. - Nguyễn Ngọc Long (chủ biên), <i>Vật lý học đại cương, Tập I, Cơ học và nhiệt học</i>, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999. - Nguyễn Viết Kính, Bạch Thành Công và Phan Văn Thích, <i>Vật lý học đại c-</i>

Số	Mã số	Môn học	Số tín chỉ	Danh mục tài liệu tham khảo
				<i>ơng, Tập II, Điện học và quang học</i> , NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 1998.
83	EVS407	Niên luận	2	1. Tài liệu bắt buộc - Barrow, John, <i>Theories of Everything</i> , Oxford Univ. Press, 1991. 2. Tài liệu tham khảo thêm - Wilson, E. Bright, <i>An Introduction to Scientific Research</i> . McGraw-Hill, 1952. - Kuhn, Thomas. <i>The Structure of Scientific Revolutions</i> . Univ. of Chicago Press, 1962
VI.2		<i>Khóa luận tốt nghiệp hoặc môn học thay thế</i>	10	
93		Khóa luận tốt nghiệp	10	
		Cộng	151	